TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MĐ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**70**/2023/HSST-QĐ	*Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MĐ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Cường.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đại Đồng và ông Nguyễn Tiến Bộ.

- Căn cứ vào các Điều 282, 299 và 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy: Tại phiên toà người bị hại ông Ng. V. Đ, sinh năm 1970. Trú tại: thôn S, xã Ph.L.T, huyện MĐ, thành phố Hà Nội, có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự (đơn đề ngày 23/8/2023 có xác nhận của UBND xã Ph.L.T). Người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự và có xác nhận của UBND xã Ph.L.T.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo: **NGUYỄN. V. T,** sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn S, xã Ph.L.T, huyện MĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Ng. V. Đ và bà Nguyễn. T. Th.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện MĐ, thành phố Hà Nội truy tố về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Hậu quả của việc đình chỉ vụ án:

3.1. Bị hại đã rút yêu cầu khởi tố vụ án thì không có quyền yêu cầu lại, trừ trường hợp rút yêu cầu do bị ép buộc, cưỡng bức.

3.2. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự:

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chăn:*"Tạm giam"* theo Quyết định tạm giam số:106/2023/HSST-QĐTG ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện MĐ.

Trả tự do ngay cho bị cáo đang bị tạm giam nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác, đối với: **NGUYỄN. V. T,** sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn 6, xã Ph.L.T, huyện MĐ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Ng. V. Đ và bà Nguyễn. T. Th.

Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội có trách nhiệm thi hành trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn. V. T.

3.3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng:

- 01 con dao dài 40 (cm), phần lưỡi dao làm bằng chất liệu kim loại, màu xám, dài 28 (cm), rộng 6,5 (cm), sống dao dày 0,2 (cm), chuôi dao làm bằng gỗ, màu xám, hình trụ tròn, có đai kim loại, dài 12 (cm), đường kính 3,5 (cm).

- 01 điếu cày màu vàng, dài 65 (cm), đường kính 4,5 (cm), không có nõ điếu, phần dưới điếu quấn dây cao su màu đen.

- 01 đoạn gỗ màu xám, dài 29 (cm), đường kính 2 (cm).

- 01 đoạn gỗ màu xám, dài 20 (cm), đường kính 1,5 (cm).

- 01 đoạn gỗ màu xám, dài 11 (cm), đường kính 1,3 (cm).

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2023 giữa Công an huyện MĐ và Chi cục thi hành án dân sự huyện MĐ).

3.4. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội; Bị hại ông Ng. V. Đ, sinh năm 1970. Trú tại: thôn 6, xã Ph.L.T, huyện MĐ, thành phố Hà Nội phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3.5. Yêu cầu Công an huyện MĐ, thành phố Hà Nội xem xét, xử lý vi phạm hành chính về hành vi *"Cố ý gây thương tích"* của Nguyễn. V. T theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 – CATP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện MĐ;
- Công an huyện MĐ;
- Chi cục THADS huyện MĐ;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Việt Cường